TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MS
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2023/HSST
Ngày : 08-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tếnh
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hà Văn Sơ
2. Ông Cầm Văn Tổ

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lường Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên toà: Bà Sa Hoàng Nhật Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2023TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Sồng A S, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1999 tại huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản TD, xã HN, huyện BY, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Sồng A S (đã chết) và bà Lầu Thị T. Bị cáo có vợ là Thào Thị L, sinh năm 2002. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa:* Bà Trần Bích Liên - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Thào Thị L, sinh năm 2002, địa chỉ: Bản TD, xã HN, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 01/8/2023, Sồng A S điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, BKS 26B2 -484.15 đi từ tiểu khu BM, xã CN (nơi S đang làm

thuê) đến khu vực bản NM, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực bản NM, xã CN, huyện MS S gặp và mua được của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với giá 100.000VNĐ. S cầm gói ma túy mua được ở tay trái rồi điều khiển xe về. Đi được khoảng 20m thì bị tổ công tác công an huyện MS phát hiện bắt quả tang và thu giữ: 01 gói nilon màu xanh chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine, 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y153 màu xanh bạc kèm 02 sim điện thoại và 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, BKS 26B2 -484.15.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện MS phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Sồng A S, kết quả: Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng là 0,16 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M, trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1859/KL-KTHS ngày 02/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,16gam; Loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Tại bản Cáo trạng số: 117/CT-VKSMS ngày 17/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố bị cáo Sồng A S về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Sồng A S từ 14 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong trong phong bì do Công an huyện MS phát hành.

Trả lại cho chị Thào Thị L 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y153 màu xanh bạc kèm 02 sim điện thoại và 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, BKS 26B2 -484.15.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc máy hiệu Honda Wave, BKS 26B2 -484.15 và chiếc điện thoại di động hiệu VIVO Y 153 thu giữ khi bắt quả tang Sồng A S.

Người bào chữa cho bị cáo tại bản luận cứ bào chữa có quan điểm: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo Sồng A S. Do bị cáo đã thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn, không biết chữ nên hạn chế về nhận thức pháp luật nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị miễn phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt từ 12 đến 20 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thực hiện đường lối tố tụng trong vụ án: Xét thấy việc khởi tố, truy tố, xét xử của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện MS đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng trong vụ án đối với bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Về sự vắng mặt của người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với sự vắng mặt của người bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét luận cứ bào chữa của Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2] Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sồng A S lập hồi 12 giờ 35 phút ngày 01/8/2023 của Tổ công tác công an huyện MS, tỉnh Sơn La thu giữ của S 0,16 gam Heroine. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Sồng A S thừa nhận đã mua một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực bản NM, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La 0,16 gam Heroine với giá 100.000VNĐ để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kết luận giám định số 1859/KLMT ngày 02/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Sồng A S là 0,16 gam, loại Heroine.

Có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Sồng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xét tính chất vụ án:

Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường nhưng bị cáo vẫn mua ma túy với mục đích tàng trữ để sử dụng là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh bị cáo S không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án, bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực bản NM, xã CN, MS, Sơn La. Việc mua bán trao đổi giữa hai bên không có người biết, chứng kiến nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, mở rộng vụ án. Buộc bị cáo Sồng A S phải chịu trách nhiệm độc lập về toàn bộ khối lượng Heroine thu giữ là 0,16 gam.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện MS phát hành. Xét là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, BKS 26B2 -484.15 và 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y153 màu xanh bạc kèm 02 sim điện thoại, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản chung của bị cáo và vợ là Thào Thị L. Việc bị cáo sử dụng xe và điện thoại để đi mua ma túy, chị Ly không biết và không có liên quan. Chị L có đề nghị được trả lại chiếc xe máy và điện thoại trên nên cần chấp nhận.

[8] Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do là người dân tộc thiểu số sống ở bản đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Sồng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Sồng A S 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh được niêm phong trong phong bì do Công an huyện MS phát hành.

Trả lại cho chị Thào Thị L 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y153 màu xanh bạc kèm 02 sim điện thoại và 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, BKS 26B2 -484.15, đăng ký xe mang tên Sồng A S, số máy JA52E0036828, số khung 3847KY016386.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện MS, tỉnh Sơn La;
- THADS huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tráng A Tếnh